

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Các Thẩm phán: 1. Ông Đặng Hồng Sơn

2. Ông Ngô Đức Thụ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 460/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Đoàn Ngọc D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 216/2024/HS-ST ngày 22/8/2024 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên **Đoàn Ngọc D**, sinh năm 1975; tại Thành phố Đà Nẵng; thường trú: số B, đường N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số, Tổ G, khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Mộng L và bà Bùi Thị H; có vợ và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”- “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 04 năm 2023, khi đi bộ tập thể dục trong đường hẻm nội bộ, D nhặt được một chiếc chìa khoá xe mô tô trước nhà anh Nguyễn Quang L1 là hàng xóm của D. Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 07/4/2023, khi đi tập thể dục đến nhà anh L1 tại địa chỉ không số, Tổ G, khu phố E, phường T, Quận A, D nhìn thấy xe mô tô biển số 66S1-435.47 của anh L1 dựng trước nhà không người trông coi nên D nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô. D đi lại dùng tay lắc cổ xe kiểm tra thì thấy xe đã khoá cổ. Sau đó, D quay về nhà lấy chiếc chìa khoá xe mô tô nhặt được trước đó, rồi mang ra cắm vào ổ khoá xe mô tô biển số 66S1-435.47 thì mở được khoá cổ xe. Lúc này, D quay đầu xe và dẫn bộ xe ra đầu hẻm nội bộ, ngồi lên xe, mở khóa công tắc điện rồi khởi động máy xe điều khiển chạy đến gửi tại bệnh viện N. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, D sử dụng xe mô tô biển số 72H8-6277 của D chạy đến điểm giữ xe bên trong bệnh viện nhân dân Gia Định gửi, rồi lấy xe mô tô biển số 66S1-435.47 trộm cắp của anh L1 (đang gửi tại đây) điều khiển chạy đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến trước địa chỉ số H đường H, Phường G, quận B, D thấy 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô kiểu dáng giống xe hiệu Honda Dream II, trên xe gắn loa phát tiếng rao “mua bán xe cũ” nên D hỏi người này mua xe mô tô biển số 66S1-435.47 không thì người này hỏi D bán bao nhiêu tiền. D nói bán 4.000.000 đồng thì người này đồng ý mua và đưa cho D số tiền 4.000.000 đồng, D giao xe cho người này tại vỉa hè đường H, trước địa chỉ số H, đường H, Phường G, quận B. Sau đó, D đi bộ đến điểm giữ xe bên trong bệnh viện N, lấy xe mô tô biển số 72H8-6277 đi về nhà.

Ngày 09/4/2023, anh Nguyễn Quang L1 đến Công an phường T, Quận A trình báo toàn bộ sự việc.

Kết luận định giá tài sản số 230/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận A, kết luận: Một xe mô tô nhãn hiệu Honda Future FI, màu nâu vàng đồng, biển số 66S1-435.47, tài sản đã qua sử dụng, trị giá 18.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 216/2024/HS-ST ngày 22/8/2024 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc D 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng khác, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 26/8/2024 bị cáo Đoàn Ngọc D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản là chiếc xe gắn máy của bị hại, trị giá 18.500.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan sai. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 26/8/2024 bị cáo Đoàn Ngọc D kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Vào tháng 04 năm 2023, tại địa chỉ không số, Tổ G, khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đoàn Ngọc D có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy của bị hại Nguyễn Quang L1. Kết luận định giá tài sản số 230/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận A, kết luận: tài sản chiếm đoạt có giá trị 18.500.000 đồng.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đoàn Ngọc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo đã khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại b, i, s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự. Từ đó, áp dụng mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ.

Tuy nhiên, xét bị cáo hiện đang ổn định cuộc sống, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, hiện đang đang bị bệnh tai biến mạch máu não nặng theo hồ sơ bệnh án của bệnh viện H1; đã khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo và không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cho bị cáo được hưởng án treo, như vậy cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để không chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Ngọc D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 216/2024/HS-ST ngày 22/8/2024 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ được thực hiện theo Điều 92 luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng

cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P.PV 06 – CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Q.12; (2)
- Công an Q.12; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà.